

**BỘ NGOẠI GIAO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2011/TB-LPQT

*Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2011***THÔNG BÁO**  
**Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực**

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ U-crai-na về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, ký tại Hà Nội ngày 26 tháng 3 năm 2011, có hiệu lực từ ngày 26 tháng 3 năm 2011.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Bản sao lục Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG**  
**VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Lê Thị Tuyết Mai**

**HIỆP ĐỊNH**  
**GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ**  
**CHÍNH PHỦ UCRAINA VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC**

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ucraina, sau đây gọi là “các Bên”;

Dựa trên mối quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước,

Mong muốn phát triển và mở rộng mối quan hệ hợp tác giữa hai nước và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau;

Nhằm thúc đẩy sự hợp tác toàn diện trong lĩnh vực giáo dục trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau và cùng có lợi;

Bày tỏ sự ưu tiên cho các giá trị chung trong quan hệ và chính sách về giáo dục,

Căn cứ luật pháp của quốc gia các Bên và phù hợp với các nguyên tắc của luật pháp quốc tế,

đã thỏa thuận như sau:

**Điều 1.** Các Bên duy trì và phát triển hợp tác giữa các tổ chức, các trường đại học, viện nghiên cứu của hai nước trong lĩnh vực giáo dục và khoa học.

**Điều 2.** Các Bên tăng cường hợp tác trong lĩnh vực giáo dục thông qua việc trao đổi về kinh nghiệm thực tiễn và thông tin khoa học của hệ thống quản lý giáo dục, ứng dụng các tiêu chuẩn giáo dục, tài liệu giảng dạy, bao gồm cả chương trình giảng dạy và các khóa đào tạo.

**Điều 3.** Các Bên khuyến khích và tạo điều kiện thiết lập và phát triển các hoạt động hợp tác trực tiếp giữa các trường đại học của hai nước, xuất phát từ mối quan tâm chung, các trường này có thể trực tiếp ký kết thỏa thuận hợp tác phù hợp với những điều khoản của Hiệp định này.

**Điều 4.** Hàng năm, các Bên cấp cho nhau trên cơ sở có đi có lại:

- 25 học bổng đào tạo đại học trình độ “cử nhân” và/hoặc “thạc sĩ” tại các cơ sở giáo dục đại học về các chuyên ngành: ngôn ngữ, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật;

- 10 học bổng đào tạo sau đại học “nghiên cứu sinh tiến sĩ” tại các cơ sở giáo dục đại học;

- 05 học bổng thực tập khoa học sau đại học.

**Điều 5.** Phù hợp với pháp luật của mình, Bên nhận sẽ cung cấp cho người học theo diện học bổng được ghi tại Điều 4:

- Miễn kinh phí đào tạo,
- Học bổng,
- Chỗ ở trong ký túc xá, với chi phí bằng với mức chi phí phải trả của sinh viên học bổng nhà nước của Bên nhận.

Chi phí đi lại đến nơi đào tạo và vé máy bay chiều về nước do phía người học tự chi trả.

Người học được Bên nhận hỗ trợ về y tế theo quy định của Bên nhận. Lưu học sinh diện học bổng nhà nước phải có bảo hiểm y tế còn giá trị trình cho Bên nhận.

**Điều 6.** Các Bên tạo điều kiện cho các công dân của nhau được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học của nhau với điều kiện tự chi trả toàn bộ kinh phí cho việc học tập phù hợp với quy định của hai nước.

**Điều 7.** Các Bên thúc đẩy sự tham gia của học sinh phổ thông và sinh viên của các cơ sở giáo dục trong các cuộc thi Olympic, thi học sinh giỏi, lễ hội học tập và các hoạt động học thuật khác được tổ chức tại Ucraina và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 8.** Các Bên xem xét khả năng trao đổi chuyên gia, cán bộ giáo dục và khoa học qua các hoạt động sự phạm với thời gian ngắn hạn và dài hạn trên cơ sở hợp đồng.

**Điều 9.** Trong khuôn khổ pháp luật của mình, các Bên thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực giáo dục thông qua các dự án hợp tác chung trong khuôn khổ Liên minh châu Âu, Hội đồng châu Âu, Tổ chức Liên hợp quốc, UNESCO và các tổ chức khác.

**Điều 10.** Các điều khoản của Hiệp định này không loại trừ việc thực hiện các hoạt động hợp tác, trao đổi khác trong lĩnh vực giáo dục được cam kết qua đường ngoại giao, cũng như việc ký kết các văn bản hợp tác phù hợp giữa các cơ quan thẩm quyền và các cơ sở giáo dục của các Bên.

**Điều 11.** Các Bên có thể sửa đổi và bổ sung Hiệp định này trên cơ sở nhất trí. Việc sửa đổi, bổ sung được thực hiện bằng các Nghị định thư riêng rẽ, và là một bộ phận không tách rời của Hiệp định này.

**Điều 12.** Tất cả mọi tranh chấp liên quan tới việc giải thích và áp dụng Hiệp định này được các Bên giải quyết thông qua các cuộc đàm phán và trao đổi.

**Điều 13.** Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có thời hạn là 5 (năm) năm.

Hiệp định này sẽ được tự động gia hạn từng năm năm một trừ khi một Bên thông báo cho Bên kia ý định không gia hạn Hiệp định trước 6 (sáu) tháng.

Một Bên có thể chấm dứt Hiệp định vào bất kỳ thời điểm nào bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên kia qua đường ngoại giao 6 (sáu) tháng trước khi việc chấm dứt có hiệu lực.

Làm tại Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2011 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ucraina và tiếng Anh, các văn bản có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự bất đồng về việc giải thích, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Phạm Vũ Luận  
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**TM. CHÍNH PHỦ  
CỘNG HÒA UCRAINA**

**Tabachnik Dmitry Vladimirovich  
Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Khoa học,  
Thanh niên và Thể thao**